TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN SƠN DƯƠNG** **TỈNH TUYÊN QUANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **51**/2024/HS-ST
Ngày 28/5/2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN SƠN DƯƠNG, TỈNH TUYÊN QUANG

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Tạ Hồng Chiến

- *Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Hoàng Thanh Nghệ và ông Ma Quốc Thể

- *Thư ký phiên tòa:* Bà Phạm Thị Huệ - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Sơn Dương, tỉnh Tuyên Quang.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sơn Dương, tỉnh Tuyên Quang tham gia phiên tòa:* Bà Lương Thị Thu Phương - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 5 năm 2024, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Sơn Dương và Trại tạm giam Công an tỉnh Tuyên Quang, Toà án nhân dân huyện Sơn Dương mở phiên tòa trực tuyến công khai xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 45/2024/TLST-HS ngày 19 tháng 4 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 45/2024/HSST-QĐ ngày 25/4/2024, quyết định hoãn phiên tòa số 16/2024/HSST-QĐ ngày 07/5/2024, thông báo thay đổi thời gian xét xử số 01/TB-TA ngày 22/5/2024 đối với các bị cáo:

1. **Lương Văn C**, sinh ngày 10/01/1981 tại huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên; Nơi cư trú: Xóm M, xã Y, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên. Giới tính: Nam; Dân tộc: Tày; Trình độ học vấn: 5/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Con ông Lương Văn Q (đã chết) và bà Đỗ Thị H, sinh năm 1948; anh chị em ruột: có 05 người, bị cáo là thứ tư; vợ: Đặng Thị C1 (đã ly hôn); con: Có 01 con, sinh năm 2005; tiền sự: Không.

Tiền án: Tại bản án số 30/2021/HS-ST ngày 05/02/2021 của Tòa án nhân dân thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương xử phạt Lương Văn C 02 (hai) năm tù về tội tàng trữ trái phép chất ma túy, ngày 21/5/2022 bị cáo đã chấp hành xong toàn bộ bản án.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 15/12/2023. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh T (Có mặt).

2. **Nguyễn Mạnh H1**, sinh ngày 20/4/1970 tại huyện Y, tỉnh Tuyên Quang; Nơi cư trú: Thôn T, xã T, huyện Y, tỉnh Tuyên Quang. Giới tính: Nam; Dân tộc: Kinh; Trình độ học vấn: 6/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; con ông Nguyễn Văn T (đã chết) và bà Ngô Thị D, sinh năm 1952; anh chị em ruột: Có 05 người, bị cáo là con thứ thứ nhất; vợ: Lương Thị P (đã ly hôn); con: Có 01 con, sinh năm 1996; tiền sự: Không.

Tiền án: Có 03 tiền án.

- Tại bản án số 09/2014/HS-ST ngày 27/5/2014 của Tòa án nhân dân huyện Yên Bình, tỉnh Yên Bái xử phạt Nguyễn Mạnh H1 02 năm 06 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Ngày 18/8/2016, bị cáo chấp hành xong toàn bộ bản án.

- Tại bản án số 26/2017/HS-ST ngày 15/5/2017 của Tòa án nhân dân huyện Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang xử phạt Nguyễn Mạnh H1 04 tháng tù về tội đánh bạc, phạt tiền 3.000.000 đồng xung quỹ Nhà nước, án phí hình sự sơ thẩm 200.000 đồng. Bị cáo chưa thi hành xong tiền phạt và án phí.

- Tại bản án số 60/2018/HS-ST ngày 27/9/2018, của Tòa án nhân dân huyện Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang xử phạt Nguyễn Mạnh H1 05 năm tù về tội tàng trữ trái phép chất ma túy. Ngày 14/10/2022, bị cáo chấp hành xong toàn bộ bản án.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 13/12/2023. Hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh T (Có mặt).

**** Những người làm chứng:***

1. Anh Lương Trung Đ, sinh năm 1997; Địa chỉ: Thôn T, xã H, huyện S, tỉnh Tuyên Quang.

2. Anh Ngô Văn H2, sinh năm 1989; Địa chỉ: Thôn T, xã H, huyện S, tỉnh Tuyên Quang.

(Đều vắng mặt tại phiên tòa)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 08 giờ ngày 13/12/2023, bị cáo Lương Văn C đón xe khách đến khu vực thị trấn Đ, tỉnh Thái Nguyên tìm mua ma gặp và mua ma túy của một người đàn ông không rõ tên, tuổi địa chỉ số tiền 500.000 đồng được một gói ma túy (có đặc điểm gói bằng giấy bạc màu vàng, bên trong có chứa chất bột vón cục màu trắng) rồi C đi về nhà. Khi về đến nhà, C chia nhỏ gói ma túy vừa mua được thành 05 (năm) gói nhỏ bên ngoài gói bằng giấy bạc màu vàng, mục đích vừa bán kiếm lời, vừa sử dụng cho bản thân.

Khoảng 12 giờ cùng ngày, bị cáo Nguyễn Mạnh H1 điều khiển xe mô tô biển số 22B1-470.06 (của anh Nguyễn Xuân N, sinh năm 1990, địa chỉ: Thôn T, xã T, huyện Y, tỉnh Tuyên Quang) đến nhà C mua 03 (ba) gói ma túy với số tiền 300.000 đồng. Mua xong H1 đi về, đến khu vực vắng người tại xã Y, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên, H1 lấy 01 (một) gói ma túy ra sử dụng bằng hình thức tiêm chích vào cơ thể, 02 (hai) gói ma túy còn lại H1 cất giấu trong người rồi điều khiển xe mô tô đi về. Khi về đến đoạn đường Q thuộc tổ dân phố T, thị trấn S, huyện S thì Tổ công tác của đội Cảnh sát giao thông Công an huyện S phát hiện, lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với H1, H1 tự giác giao nộp 02 (hai) gói ma túy vừa mua và khai mục đích cất giấu để sử dụng cho bản thân.

Khoảng 08 giờ ngày 15/12/2023, bị cáo C điều khiển xe mô tô của C đến khu vực thị trấn Đ, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên gặp và mua của người đàn ông không biết tên tuổi

địa chỉ số tiền 700.000 đồng được 01 (một) gói ma túy rồi đi về. Khi về đến nhà, C chia thành 13 gói nhỏ, cất giấu tại nhiều vị trí khác nhau. Khoảng 13 giờ 30 phút cùng ngày, Lương Trung Đ điều khiển xe mô tô chở Ngô Văn H2 đến nhà C để mua túy về sử dụng. Đến nơi H2 đứng ở ngoài, còn Đ vào gặp và mua của C 04 gói ma túy với số tiền 800.000 đồng. Sau đó, H2 và Đ đã sử dụng hết số ma túy trên tại khu vực đồi cây thuộc xã Y, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên.

Cùng ngày, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện S đã tiến hành khám xét người và nhà ở của Lương Văn C. Kết quả: Thu giữ tại giá để đồ trong nhà vệ sinh 02 gói được gói bằng mảnh giấy bạc màu vàng, bên trong đều chứa chất bột màu trắng; tại chuồng gà 01 túi nilong màu trắng, có viền miệng túi màu đỏ, bên trong có 05 gói bên ngoài được gói bằng giấy bạc màu vàng (C khai mục đích để bán); 01 điện thoại di động N1 và số tiền 850.000 đồng.

Kết quả xét nghiệm tìm chất ma túy đối với Nguyễn Mạnh H1 và Lương Văn C dương tính (+) với ma túy.

Kết luận giám định số 1567/KL-KTHS ngày 18/12/2023 của Phòng K Công an tỉnh T kết luận: Mẫu vật thu giữ của Nguyễn Mạnh H1 gửi giám định là ma túy, loại Heroine, có tên khoa học là D1, được quy định tại Bộ luật hình sự 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017) và Nghị định số 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ quy định các danh mục chất ma túy và tiền chất; khối lượng 0,092 gam (không phẩy không chín hai gam).

Kết luận giám định số 18/KL-KTHS ngày 18/12/2023 của Phòng K Công an tỉnh T kết luận: Mẫu vật thu giữ của Lương Văn C gửi giám định là ma túy, loại Heroine, có tên khoa học là D1, được quy định tại Bộ luật hình sự 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017) và Nghị định số 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ quy định các danh mục chất ma túy và tiền chất; khối lượng 0,667 gam (không phẩy sáu sáu bẩy gam).

Từ nội dung trên, tại bản Cáo trạng số 49/CT-VKSSD ngày 17 tháng 4 năm 2024, Viện kiểm sát nhân dân huyện Sơn Dương, tỉnh Tuyên Quang đã truy tố bị cáo Lương Văn C về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 - Bộ luật Hình sự. Truy tố bị cáo Nguyễn Mạnh H1 về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" quy định tại điểm a khoản 1 điều 249 - Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Sơn Dương, tỉnh Tuyên Quang giữ quyền công tố vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố đối với các bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố: Bị cáo Lương Văn C phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy"; bị cáo Nguyễn Mạnh H1 phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251; điểm h khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự; Xử phạt bị cáo **Lương Văn C** từ **07** (bảy) năm **06** (sáu) tháng đến **08** (tám) năm tù.

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 249; điểm h khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự; Xử phạt bị cáo **Nguyễn Mạnh H1** từ **01** (một) năm **06** (sáu) tháng đến **01** (một) năm **09** (chín) tháng tù.

Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Đề nghị tịch thu tiêu hủy 02 phong bì niêm phong bên trong chứa ma túy. Trả lại cho bị cáo C 01 điện thoại di động nhưng giữ lại để đảm bảo việc thi hành án. Truy thu sung quỹ Nhà nước số tiền 1.100.000 đồng do C bán ma túy mà có, được trừ vào số tiền 850.000 đồng đã thu giữ của C, bị cáo còn phải nộp 250.000 đồng.

Ngoài ra, đại diện viện kiểm sát còn đề nghị HĐXX không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo, buộc các bị cáo phải chịu án phí và tuyên quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo Lương Văn C và Nguyễn Mạnh H1 đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình phù hợp với nội dung cáo trạng truy tố; các bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì, nhất trí với luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sơn Dương, không có ý kiến tranh luận và cũng không có ý kiến gì để bào chữa cho hành vi phạm tội của mình. Khi nói lời sau cùng các bị cáo nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật và cùng đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho các bị cáo được hưởng mức án nhẹ nhất để sớm được trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Về hành vi phạm tội của các bị cáo:

Tại phiên tòa, các bị cáo tiếp tục khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra và nội dung cáo trạng truy tố. Hành vi phạm tội của các bị cáo còn được chứng minh qua biên bản bắt người phạm tội quả tang, kết luận giám định, biên bản khám nghiệm hiện trường cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận:

* Về hành vi mua bán trái phép chất ma túy của Lương Văn C:

Trong các ngày 13/12/2023 và 15/12/2023, tại nhà ở của Lương Văn C thuộc Xóm M, xã Y, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên, bị cáo C đã hai lần bán ma túy (Heroine) trái phép cho Nguyễn Mạnh H1 và Lương Trung Đ. Cụ thể:

- Lần 1: Khoảng 12 giờ ngày 13/12/2023, Lương Văn C bán trái phép 03 gói Heroine cho Nguyễn Mạnh H1 với số tiền 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng).

- Lần 2: Khoảng 13 giờ 30 phút ngày 15/12/2023, Lương Văn C bán trái phép 04 gói Heroine cho Lương Trung Đ với số tiền 800.000 đồng (tám trăm nghìn đồng).

Ngoài ra, hồi 15 giờ 10 phút ngày 15/12/2023 Lương Văn C còn tàng trữ trái phép 0,667g (không phẩy sáu trăm sáu bảy gam) Heroine, mục đích để bán kiếm lời.

* Về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của Nguyễn Mạnh H1:

Hồi 14 giờ ngày 13/12/2023, tại tổ dân phố T, thị trấn S, huyện S, Nguyễn Mạnh H1 (đã có tiền án về tội tàng trữ trái phép chất ma túy) có hành vi Tàng trữ trái phép 0,092g (Không phẩy không chín hai gam) Heroin mục đích để sử dụng cho bản thân.

Các bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được tác hại của ma túy nhưng vẫn nhiều lần mua bán trái phép chất ma túy và tàng trữ trái phép chất ma túy, đây là lỗi cố ý trực tiếp. Trong đó, bị cáo C hai lần bán trái phép chất ma túy và tàng trữ 0,667g Heroine để bán, bị cáo H1 tàng trữ 0,092g Heroin để sử dụng, tuy khối lượng Heroine Hà tàng trữ chưa đủ định lượng nhưng H1 có hai tiền án về tội tàng trữ trái phép chất ma túy nên H1 vẫn phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi của mình. Do vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Sơn Dương truy tố truy tố bị cáo Lương Văn C về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 - Bộ luật Hình sự, truy tố bị cáo Nguyễn Mạnh H1 về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" quy định tại điểm a khoản 1 điều 249 - Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội, có căn cứ chấp nhận.

[2]. Tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo phạm tội thuộc trường hợp tái phạm quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự Người phạm tội thành khẩn khai báo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[3]. Về mức án đối với các bị cáo: Hành vi phạm tội của các bị cáo là hành vi nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma tuý, gây mất trật tự trị an tại địa phương và là một trong những nguyên nhân thường gây ra các tội phạm, tệ nạn xã hội khác nên các bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi của mình.

Về nhân thân, các bị cáo đều có nhân thân xấu, năm 2021 bị cáo Lương Văn C bị Tòa án nhân dân thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương xử phạt 02 năm tù về tội tàng trữ trái phép chất ma túy; năm 2014 bị cáo Nguyễn Mạnh H1 bị Tòa án nhân dân huyện Yên Bình, tỉnh Yên Bái xử phạt 02 năm 06 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, năm 2017 bị TAND huyện Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang xử phạt 04 tháng tù về tội đánh bạc và năm 2018 bị TAND huyện Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang xử phạt 05 năm tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Các bị cáo chưa được xóa án tích nhưng không lấy đó làm bài học cải tạo bản thân còn phạm tội mới, lần phạm tôi này thuộc trường hợp tái phạm quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự. Vì vậy, cần xử các bị cáo mức hình phạt nghiêm khắc, áp dụng hình phạt tù có thời hạn trong thời gian dài mới cải tạo giáo dục các bị cáo trở thành công dân có ích cho gia đình và xã hội.

Căn cứ tính chất, mức độ nguy hiểm trong hành vi phạm tội của các bị cáo cũng như các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự áp dụng đối với các bị cáo, Hội đồng xét xử xét mức án mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị là phù hợp nên chấp nhận.

[4]. Về hình phạt bổ sung: Quá trình điều tra và tại phiên tòa xác định các bị cáo không có tài sản gì có giá trị, bị cáo C là cá nhân thuộc hộ cận nghèo nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung (*phạt tiền*) đối với các bị cáo.

[5]. Về vật chứng: Cơ quan cảnh sát điều tra thu giữ của bị cáo Lương Văn C 0,667g (không phẩy sáu trăm sáu bảy gam) Heroine, của bị cáo Nguyễn Mạnh H1 0,092g (Không phẩy không chín hai gam) Heroin. Sau khi lấy đi giám định số còn lại cùng bao bì được niêm phong trong 02 (hai) phong bì có dấu của Phòng K Công an tỉnh T và chữ ký của các bị cáo. Đây là vật chứng của vụ án thuộc loại Nhà nước cấm lưu hành, nên cần tịch thu tiêu huỷ.

Thu giữ của bị cáo C 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu xanh đen, trong máy lắp sim số 0339.788.682, số serial 357810066560757, điện thoại cũ, mặt sau bị vỡ, hư hỏng, tình trạng máy không hoạt động. Đây là tài sản của bị cáo cần tuyên trả lại cho bị cáo nhưng giữ lại để đảm bảo việc thi hành án.

Đối với số tiền 850.000 đồng (tám trăm năm mươi nghìn đồng) thu giữ của bị cáo C, trong đó có 800.000 đồng là tiền bị cáo bán ma túy cho Lương Trung Đ ngày 15/12/2023 mà có nên tịch thu sung quỹ Nhà nước. Còn 50.000 đồng là tiền bị cáo lao động có được, đây là tài sản của bị cáo cần tuyên trả lại cho bị cáo. *(Số tiền trên hiện đang tạm gửi tại tài khoản số 3949.0.1064844.00000 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Sơn Dương mở tại Kho bạc Nhà nước huyện S, tỉnh Tuyên Quang).*

Đối với số tiền 300.000 đồng bị cáo C bán ma túy cho bị cáo H1 ngày 13/12/2023, đây là tiền do phạm tội mà có cần truy thu của bị cáo C sung quỹ Nhà nước. Số tiền này được trừ vào số tiền 50.000 đồng đã thu giữ và được tuyên trả lại, bị cáo C còn phải nộp 250.000 đồng sung quỹ Nhà nước.

[6]. Về các vấn đề khác: Đối với người đàn ông theo bị cáo C khai nhận là người bán ma túy cho bị cáo tại khu vực thị trấn Đ, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên do không xác định được tên tuổi, địa chỉ nên không có căn cứ điều tra, xử lý.

Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của bị cáo Lương Văn C, Nguyễn Mạnh H1 và các đối tượng Lương Trung Đ, Ngô Văn H2. Cơ quan CSĐT Công an huyện S đã có văn bản đề nghị Công an huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên xem xét xử phạt vi phạm hành chính theo quy định.

Đối với anh Nguyễn Xuân N khi cho bị cáo H1 mượn xe mô tô không biết bị cáo sử dụng vào việc đi mua ma túy, Cơ quan CSĐT không đề cập xử lý.

Do vậy, Hội đồng xét xử không xem xét.

[7]. Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện S, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện S, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Tại phiên tòa, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng nhiệm vụ, quyền hạn khi thực hành quyền công tố. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến

hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[8] Về án phí và quyền kháng cáo:

Bị cáo Lương Văn C thuộc diện cá nhân là hộ nghèo nên được miễn nộp khoản tiền án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại điểm đ khản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

Bị cáo Nguyễn Mạnh H1 phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Các bị cáo được quyền kháng cáo bản án theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 251; điểm a khoản 1 Điều 249 - Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Lương Văn C phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy; Bị cáo Nguyễn Mạnh H1 phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

2. Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 251; điểm h khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 - Bộ luật Hình sự

- Xử phạt: Bị cáo **Lương Văn C 07** (bảy) năm **06** (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam (15/12/2023).

3. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 249; điểm h khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 - Bộ luật Hình sự

- Xử phạt: Bị cáo **Nguyễn Mạnh H1 01** (một) năm **06** (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam (13/12/2023).

4. Căn cứ vào Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy 02 (hai) bì niêm phong bên trong có chứa Heroine, ngoài bì có dấu của Phòng K Công an tỉnh T và chữ ký của bị cáo là vật chứng của vụ án thuộc loại Nhà nước cấm lưu hành.

Trả lại cho bị cáo Lương Văn C 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu xanh đen, trong máy lắp sim số 0339.788.682, số serial 357810066560757, điện thoại cũ, mặt sau bị vỡ, hư hỏng, tình trạng máy không hoạt động nhưng giữ lại để đảm bảo cho việc thi hành án

(*Tình trạng vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng ngày 24/4/2024 giữa Công an huyện S với Chi cục thi hành án dân sự huyện Sơn Dương*).

Truy thu của bị cáo Lương Văn C số tiền 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) do bán ma túy mà có sung quỹ Nhà nước. Được trừ vào số tiền 50.000 đồng (năm mươi nghìn đồng) đã thu giữ, bị cáo C còn phải nộp 250.000 đồng (hai trăm năm mươi nghìn đồng).

Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 800.000 đồng (tám trăm nghìn đồng) do bị cáo C bán ma túy mà có.

(Số tiền trên hiện đang tạm gửi tại tài khoản số 3949.0.1064844.00000 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Sơn Dương mở tại Kho bạc Nhà nước huyện S, tỉnh Tuyên Quang).

5. Căn cứ vào Điều 136, Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

- Bị cáo Nguyễn Mạnh H1 phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

- Miễn nộp khoản tiền án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Lương Văn C.

- Các bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh TQ;
- VKS ND tỉnh TQ;
- VKS ND huyện SD;
- Cơ quan CSĐT CA huyện SD;
- Chi cục THADS huyện SD;
- Trại tạm giam CA tỉnh TQ;
- UBND xã T, huyện Y, Tuyên Quang;
- UBND xã Y, huyện Đ, Thái Nguyên;
- Bị cáo;
- Lưu HS.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Tạ Hồng Chiến